

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 2128/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 08 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án quản lý, phát triển các tổ chức hành nghề
công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án quản lý, phát triển các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định số 3495/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2022 -2025 và Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 08/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Lưu: VT, C3. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hữu Quế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Quản lý, phát triển các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết ban hành Đề án

a) Cơ sở chính trị

Các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về hoạt động công chứng được thể hiện tại Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

b) Cơ sở pháp lý

- Khoản 3 Điều 19 Luật Công chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024;
- Điểm b khoản 1 Điều 63 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

c) Cơ sở thực tế

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng:

- Ngày 08/5/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) ban hành Quyết định số 275/QĐ-UBND phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Ngày 26/10/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3495/QĐ-UBND phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025.

- Ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Theo đó, sắp xếp tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Gia Lai. Như vậy, các nội dung trong Quyết định số 275/QĐ-UBND và Quyết định số 3495/QĐ-UBND không còn phù hợp thực tiễn của tỉnh Gia Lai mới.

Mặt khác, để tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng, đáp ứng yêu cầu tiếp tục xã hội hóa hoạt động công chứng, bảo đảm phát triển nghề công chứng phù hợp với định hướng của Luật Công chứng năm 2024 và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Gia Lai thì việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án quản lý, phát triển các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (thay thế Quyết định số 275/QĐ-UBND và Quyết định số 3495/QĐ-UBND) là cần thiết và đúng thẩm quyền.

Phần II

QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm xây dựng Đề án

a) Thúc đẩy đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng trong công tác đổi mới xây dựng và thi hành pháp luật về công chứng theo hướng đổi mới tư duy xây dựng pháp luật để vừa đảm bảo yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích, sáng tạo, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển nghề công chứng.

b) Tiếp tục xã hội hóa, giảm tải công việc hành chính cho Ủy ban nhân dân cấp xã, tạo cơ chế hoạt động minh bạch; đơn giản thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch trong xã hội, ưu tiên người yếu thế, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đề cao trách nhiệm và vai trò đóng góp của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng đối với xã hội.

c) Xác định công chứng là dịch vụ công do công chứng viên của tổ chức hành nghề công chứng thực hiện để chứng nhận tính xác thực, hợp pháp của giao dịch mà luật quy định phải công chứng hoặc cá nhân, tổ chức tự nguyện yêu cầu công chứng nhằm phòng ngừa tranh chấp, khiếu kiện; tiết kiệm chi phí cho Nhà nước và xã hội, qua đó góp phần bảo đảm trật tự an toàn xã hội, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội.

d) Bảo đảm sự quản lý nhà nước kết hợp vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải cách thủ

tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong hoạt động công chứng.

2. Mục tiêu của Đề án

a) Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, phát triển đội ngũ công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hoạt động chuyên nghiệp, tuân thủ pháp luật; đổi mới, minh bạch hoạt động công chứng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực công chứng bảo đảm đáp ứng đầy đủ, kịp thời, thuận tiện yêu cầu công chứng của người dân và doanh nghiệp.

b) Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2025 – 2030:

+ Phân đầu có khoảng 140 công chứng viên trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng công chứng viên, xây dựng đội ngũ công chứng viên có đủ phẩm chất đạo đức hành nghề, năng lực chuyên môn, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu công chứng ngày càng cao của xã hội.

+ Phân đầu có khoảng 80 tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; xây dựng, hình thành hệ thống các tổ chức hành nghề công chứng có kiểm soát, phân bố hợp lý, gắn với địa bàn dân cư; chú trọng thành lập tổ chức hành nghề công chứng tại các địa bàn cấp xã vùng sâu, vùng xa.

+ Phân đầu 100% số lượng công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công chứng điện tử và thực hiện tốt việc lưu trữ điện tử.

+ Hoàn thành việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng tại những đơn vị hành chính cấp xã có ít nhất 01 tổ chức hành nghề công chứng đã được thành lập từ 02 năm trở lên và đang hoạt động ổn định, hiệu quả tại thời điểm quyết định việc chuyển giao; các tổ chức hành nghề công chứng được phân bố hợp lý, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu công chứng tại địa phương.

+ Hoàn thành việc chuyển đổi hoặc giải thể 05 Phòng Công chứng thành Văn phòng công chứng trước ngày 31/12/2026, 01 Phòng Công chứng trước ngày 31/12/2027 nhằm thống nhất một loại hình hoạt động duy nhất theo chủ trương xã hội hoá hoạt động công chứng.

+ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công chứng trên nguyên tắc kết hợp giữa quản lý nhà nước và phát huy tính tự quản, độc lập của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên; bảo đảm sự quản lý nhà nước mang tầm vĩ mô, tập trung vào hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho hoạt động công chứng.

+ Nâng cao vai trò, trách nhiệm tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của mình, nhất là việc giám sát hội viên (công chứng viên) tuân thủ quy định của pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng, bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hằng năm, hướng dẫn nghiệp vụ cho hội viên; chia sẻ, hỗ trợ công tác quản lý nhà nước.

+ Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai với Cơ sở dữ liệu công chứng của Bộ Tư pháp, cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về đất đai, nhà ở, thuế, hộ tịch, thi hành án, giao dịch bảo đảm và các cơ sở dữ liệu có liên quan để cung cấp dịch vụ công để phục vụ kịp thời, đầy đủ, thuận tiện yêu cầu công chứng của người dân, doanh nghiệp.

- Giai đoạn 2031 - 2035:

+ Phân đầu có khoảng 160 công chứng viên trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng công chứng viên; xây dựng đội ngũ công chứng viên có đạo đức hành nghề công chứng, có năng lực chuyên môn cao, trách nhiệm xã hội. Công chứng viên phải lấy đạo đức hành nghề làm cốt lõi trong phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ Phân đầu có khoảng 100 tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; xây dựng, hình thành hệ thống các tổ chức hành nghề công chứng có kiểm soát, phân bố hợp lý, gắn với địa bàn dân cư; chú trọng thành lập tổ chức hành nghề công chứng tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa để giải quyết kịp thời, đầy đủ yêu cầu công chứng của người dân và doanh nghiệp.

+ Củng cố, nâng cấp Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai; thực hiện hiệu quả việc khai thác, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu có liên quan.

+ Xây dựng tổ chức và hoạt động Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai theo hướng chuyên nghiệp trong quản lý, điều hành; đề cao vai trò, trách nhiệm của Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, phát huy vai trò tự quản trong hoạt động của mình.

Phần III

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN

1. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện giai đoạn 2025-2030

a) Hoàn thiện thể chế, pháp luật về công chứng và nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công chứng trong đời sống xã hội.

- Chủ động nắm bắt, nghiên cứu, tháo gỡ điểm nghẽn có nguyên nhân từ các quy định của pháp luật nhằm kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc bất cập từ thể chế.

- Góp ý đối với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động công chứng theo mô hình

chính quyền địa phương 2 cấp.

- Nâng cao nhận thức đúng đắn của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò và việc chuyển đổi số trong hoạt động công chứng, không đồng nhất nghề công chứng với các nghề kinh doanh thông thường khác, qua đó tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan đến hoạt động công chứng.

b) Xây dựng, phát triển số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chứng viên

- Phát triển đội ngũ công chứng viên có chất lượng phù hợp với nhu cầu xã hội, gắn với việc bảo đảm quyền hành nghề của công chứng viên đồng thời đề cao trách nhiệm trước pháp luật và người yêu cầu công chứng.

- Thấm định chặt chẽ hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chứng viên; thường xuyên rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền miễn nhiệm công chứng viên khi không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; Quản lý chặt chẽ việc tập sự hành nghề công chứng.

- Quán triệt, yêu cầu công chứng viên tham gia đầy đủ việc bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hằng năm nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức hành nghề của công chứng viên; chú trọng kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc công chứng điện tử.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để kịp thời nắm bắt, xử lý triệt để các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên trong hoạt động công chứng và ngăn chặn xử lý kịp thời các hành vi giả mạo tổ chức hành nghề công chứng, công chứng viên, các đối tượng lợi dụng hoạt động công chứng để hợp pháp hóa các giao dịch dân sự bất hợp pháp; lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đồng thời bảo đảm quyền hành nghề hợp pháp của công chứng viên.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm công chứng viên vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, tổ chức hành nghề công chứng vi phạm pháp luật.

c) Xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức hành nghề công chứng

- Xây dựng, củng cố, phát triển các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh căn cứ và kết hợp hài hòa các tiêu chí sau:

- + *Tiêu chí 1:* Lấy đơn vị hành chính cấp xã làm căn cứ để phát triển tổ chức hành nghề công chứng; không phát triển tập trung nhiều tổ chức hành nghề công chứng trên một đơn vị hành chính cấp xã để cá nhân, tổ chức thuận tiện trong việc tiếp cận dịch vụ công chứng.

- + *Tiêu chí 2:* Nhu cầu công chứng của xã hội trên từng đơn vị hành chính cấp xã dự kiến thành lập tổ chức hành nghề công chứng.

- + *Tiêu chí 3:* Diện tích, điều kiện địa lý, quy mô dân cư và sự phân bố dân cư của đơn vị hành chính cấp xã dự kiến thành lập tổ chức hành nghề công chứng.

(Đính kèm theo Phụ lục Danh mục đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh được thành lập Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân)

Giao Sở Tư pháp xem xét, đánh giá tổng thể tình hình thực tiễn tại địa phương (nhu cầu công chứng của xã hội trên đơn vị hành chính cấp xã; diện tích, điều kiện địa lý, quy mô dân số và sự phân bố dân cư; cơ sở hạ tầng và sự phát triển các dịch vụ; sự tác động của chính sách về quy hoạch và phát triển đô thị; chính sách phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế; chính sách chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng...); vận dụng, kết hợp đầy đủ, hài hoà, hợp lý các tiêu chí nêu trên để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập Văn phòng công chứng.

- Khuyến khích trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện công chứng điện tử nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội; củng cố các Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Phòng công chứng đảm bảo bắt nhịp kịp với mô hình hoạt động mới; xây dựng các tổ chức hành nghề công chứng có quy mô lớn, tính chuyên nghiệp cao.

d) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính

- Củng cố, nâng cấp Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai trên Cơ sở dữ liệu công chứng của Bộ Tư pháp và nền tảng công chứng điện tử, cổng tham chiếu dữ liệu công chứng điện tử; thực hiện hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai với Cơ sở dữ liệu công chứng của Bộ Tư pháp, cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về đất đai, nhà ở, thuế và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

- Thực hiện việc quản lý nhà nước về công chứng trên môi trường điện tử; thực hiện việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ việc công chứng giao dịch và công tác quản lý nhà nước; triển khai thực hiện việc chuyển đổi hồ sơ công chứng giấy thành thông điệp dữ liệu để lưu trữ điện tử đối với hồ sơ công chứng.

đ) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước

- Đổi mới, kiện toàn, nâng cao năng lực của đội ngũ công chức, bộ máy cơ quan quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh; thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; thực hiện có hiệu quả nguyên tắc quản lý nhà nước với phát huy vai trò tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai.

- Tăng cường quản lý, thường xuyên kiểm tra việc tập sự hành nghề công chứng; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để kịp thời nắm bắt và xử lý triệt để các vấn đề phát sinh trong quá trình hành nghề của công chứng viên; thẩm tra chặt chẽ hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại công chứng viên; hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng.

- Đổi mới công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi giả mạo tổ chức hành nghề công chứng, công chứng viên, người yêu cầu công chứng, giấy tờ liên quan đến hoạt động công chứng.

- Tiếp tục thực hiện việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng đối với những địa bàn đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

- Có chính sách ưu đãi, khuyến khích việc thành lập tổ chức hành nghề công chứng ở vùng sâu, vùng xa có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; xây dựng và thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển nghề công chứng.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án chuyển đổi Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng bảo đảm quyền lợi cho công chứng viên, viên chức, người lao động tại Phòng công chứng, đồng thời không gây thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước.

e) Nâng cao vai trò, trách nhiệm tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai

- Củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động và tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên; tham gia xây dựng, chia sẻ công việc với cơ quan quản lý nhà nước; hoạt động tự quản dưới sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước.

- Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai hoàn thành tốt nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội công chứng viên Việt Nam.

- Tổ chức tốt Đại hội nhiệm kỳ Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai theo quy định pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, tuân theo Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng; xử lý kỷ luật hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với hội viên vi phạm quy định của pháp luật, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng, Điều lệ của Hiệp hội, Nội quy của Hội công chứng viên.

- Thành lập và quản lý Quỹ bồi thường thiệt hại để hỗ trợ việc bồi thường thiệt hại do lỗi của hội viên khi hành nghề công chứng trong trường hợp bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của hội viên không đủ bồi thường.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện giai đoạn 2031-2035

a) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát văn bản pháp luật về công chứng và pháp luật khác có liên quan; đánh giá hiệu quả của pháp luật sau khi ban hành; nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc có nguyên nhân từ quy định của pháp luật; tiếp tục hoàn thiện pháp luật công chứng

đảm bảo thống nhất, đồng bộ, chú trọng hoàn thiện cơ sở pháp lý cho sự phát triển công chứng điện tử.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút các nguồn lực tham gia hoạt động hành nghề công chứng, chú trọng những người được đào tạo cử nhân luật ở nước ngoài để tăng cường số lượng, chất lượng công chứng viên; thường xuyên thực hiện việc bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, kiến thức pháp luật mới, kỹ năng hành nghề công chứng, quy tắc đạo đức hành nghề công chứng cho công chứng viên.

c) Trang bị, nâng cấp đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện công chứng điện tử.

d) Nâng cấp Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai trên Cơ sở dữ liệu công chứng của Bộ Tư pháp và nền tảng công chứng điện tử, công khai minh bạch dữ liệu công chứng điện tử; thực hiện hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai với Cơ sở dữ liệu công chứng của Bộ Tư pháp, cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về đất đai, nhà ở, thuê và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

đ) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hoạt động công chứng; nâng cao năng lực của đội ngũ công chức, bộ máy cơ quan quản lý nhà nước về công chứng; thực hiện có hiệu quả nguyên tắc quản lý nhà nước với phát huy vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra về công chứng; tiếp tục thực hiện việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng nhằm giảm tải công việc cho cơ quan này nhưng phải đảm bảo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu công chứng tại địa phương.

e) Nâng cao vai trò, trách nhiệm tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai; tăng cường trách nhiệm của Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai trong việc phát triển số lượng và đảm bảo chất lượng đào tạo, bồi dưỡng công chứng viên; chia sẻ công việc với cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động công chứng; thực hiện việc sử dụng và quản lý hiệu quả Quỹ bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Phần IV

KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện Đề án bao gồm:

- Ngân sách nhà nước bố trí theo phân cấp ngân sách hiện hành.
- Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Các Sở, ngành, địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Đề án và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Phần V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Giao Sở Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Phần III Đề án này và một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

a) Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Công chứng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan và toàn xã hội về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng và ý nghĩa của hoạt động công chứng đối với cải cách tư pháp, sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định biện pháp hỗ trợ Văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn cấp xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và quy định pháp luật có liên quan. Thực hiện công tác kiểm tra hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả.

c) Thường xuyên theo dõi và báo cáo kết quả việc thực hiện Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất biện pháp kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh với Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai nhằm bảo đảm an toàn pháp lý, hạn chế rủi ro cho việc công chứng các giao dịch, phòng ngừa tranh chấp, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức khi thực hiện hoạt động công chứng.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm công chứng viên vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, tổ chức hành nghề công chứng vi phạm pháp luật; kiên quyết tạm đình chỉ hành nghề công chứng, miễn nhiệm công chứng viên, chấm dứt hoạt động hoặc các hình thức xử lý tương ứng khác đối với các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật về công chứng, văn bản thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong công tác kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh với Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai nhằm cung cấp dữ liệu đất đai theo yêu cầu của tổ chức hành nghề công chứng, cá nhân theo đúng quy định pháp luật, kịp thời phục vụ công chứng giao dịch liên quan đến bất động sản.

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định cụ thể các biện pháp hỗ trợ đối với tổ chức hành nghề công chứng được thành lập, hoạt động tại các địa bàn cấp xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và quy định pháp luật có liên quan.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền vị trí, vai trò của hoạt động công chứng để các tổ chức, cá nhân biết và thực hiện theo đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trong lĩnh vực công chứng, tuyên truyền phổ biến pháp luật về công chứng, pháp luật liên quan cho cán bộ và chiến sỹ trong lực lượng Công an ở địa phương.

- Phối hợp cung cấp thông tin ngăn chặn, thông tin giải tỏa ngăn chặn đối với tài sản cho Sở Tư pháp cập nhật vào Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai theo quy định.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh

Phối hợp cung cấp thông tin ngăn chặn, thông tin giải tỏa ngăn chặn đối với tài sản cho Sở Tư pháp để cập nhật vào Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai theo quy định.

7. Thuế tỉnh Gia Lai

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức hành nghề công chứng trong việc thực hiện chế độ thu, nộp và quản lý phí công chứng, phí chứng thực; chế độ quản lý sử dụng biên lai, hóa đơn chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với sở, ban, ngành có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chính sách ưu đãi về thuế đối với Văn phòng công chứng được thành lập, hoạt động tại các địa bàn cấp xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn của tỉnh.

8. Ngân hàng Nhà nước Khu vực 11

Tăng cường thanh tra, giám sát đối với các tổ chức tín dụng để chấn chỉnh những hành vi như việc đặt hàng và chia tỷ lệ mức thu giá dịch vụ công chứng và

phí công chứng giao dịch giữa tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức tín dụng hoặc bố trí cho nhân viên của tổ chức hành nghề công chứng chờ nhận hồ sơ thể chấp tài sản tại trụ sở các tổ chức tín dụng, tạo ra hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh giữa các tổ chức hành nghề công chứng. Đồng thời, trao đổi thông tin kịp thời cho Sở Tư pháp biết để phối hợp xử lý.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng; giá trị pháp lý của văn bản công chứng, chứng thực, chủ trương xã hội hóa hoạt động công chứng cho cán bộ và Nhân dân tại địa phương biết.

- Phối hợp với Sở Tư pháp xem xét, đánh giá về nhu cầu công chứng, chứng thực của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; tham gia ý kiến về việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang cho tổ chức hành nghề công chứng thực hiện; hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn có liên quan cung cấp thông tin về đương sự và tài sản theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của tổ chức hành nghề công chứng phục vụ cho việc công chứng giao dịch.

- Cung cấp thông tin phản ánh, kiến nghị của cử tri, các tổ chức, cá nhân liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng tại địa phương.

- Cập nhật thông tin về giao dịch đã chứng thực và các thông tin khác có liên quan đến việc chứng thực giao dịch vào Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai quy định.

10. Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai

a) Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về Hội và pháp luật về công chứng. Giám sát Hội viên trong việc tuân thủ quy định của pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng, Điều lệ của Hiệp Hội Công chứng viên Việt Nam, Nội quy Hội và các quy định khác của Hiệp Hội, Hội.

b) Thực hiện tốt Quy chế phối hợp với Sở Tư pháp; thường xuyên trao đổi thông tin với Sở Tư pháp về tình hình hành nghề của công chứng viên là Hội viên của Hội.

c) Quán triệt cho các hội viên thực hiện nghiêm túc việc cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin các giao dịch do mình thực hiện công chứng lên Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai.

d) Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm tự quản và trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp của Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai.

11. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh

a) Thực hiện nghiêm nghĩa vụ cập nhật kịp thời, đầy đủ các thông tin về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin khác về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến giao dịch do công chứng viên của tổ chức mình thực hiện công chứng lên Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh Gia Lai.

b) Bảo đảm điều kiện về máy tính, đường truyền mạng, thiết bị điện tử và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện việc công chứng điện tử; triển khai thực hiện Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức mình.

c) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động công chứng của Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án này nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để được xem xét, giải quyết./.

PHỤ LỤC 1

Danh mục đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai được thành lập Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân

STT	Tên đơn vị hành chính cấp xã (99 xã, 11 phường)	Ghi chú
1	Những đơn vị hành chính cấp xã không có tổ chức hành nghề công chứng đang hoạt động thì được thành lập Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân gồm: - 99 xã: An Nhơn Tây, Xuân An, Ngô Mỹ, Cát Tiến, Đề Gi, Hòa Hội, Hội Sơn, An Lương, Bình Dương, Phù Mỹ Đông, Phù Mỹ Tây, Phù Mỹ Nam, Phù Mỹ Bắc, Tuy Phước Đông, Tuy Phước Tây, Tuy Phước Bắc, Bình Khê, Bình Phú, Bình Hiệp, Bình An, Hoài Ân, Ân Tường, Kim Sơn, Vạn Đức, Ân Hảo, Vân Canh, Canh Vinh, Canh Liên, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Thịnh, An Hòa, An Lão, An Vinh, An Toàn, Biển Hồ, Gào, Ia Ly, Ia Khuol, Ia Phí, Vĩnh Quang, Vĩnh Sơn, Bàu Cạn, Ia Boong, Ia Lâu, Ia Pia, Ia Tôr, Ia Ko, Al Bá, Ia Le, Ia Hnú, Cửu An, Đak Pơ, Ya Hội, Kbang, Kông Bơ La, Tơ Tung, Sơn Lang, Bờ Ngoong, Đak Rong, Kông Chro, Ya Ma, Chư Krey, SRó, Đăk Song, Chơ Long, Ia Rbol, Ia Sao, Phú Thiện, Chư A Thai, Ia Hiao, Pờ Tó, Ia Pa, Ia Tul, Phú Túc, Ia Dreh, Ia Rsai, Lơ Pang, xã Kon Chiêng, Kon Gang, Ia Băng, KDang, Đak Somei, Mang Yang, Ayun, Ia Grai, Ia Krái, Ia Hrug, Ia Đok, Ia Krêl, Hra, Ia O, Nhơn Châu, Ia Púch, Ia Mơ, Ia Pnôn, Ia Nan, Ia Dom, Ia Chia, Krong. - 11 phường: Quy Nhơn Đông, Quy Nhơn Tây, An Nhơn Đông, An Nhơn Nam, An Nhơn Bắc, Hoài Nhơn, Hoài Nhơn Đông, Hoài Nhơn Tây, Hoài Nhơn Nam, Hoài Nhơn Bắc, Hội Phú.	Tổng số 110 đơn vị hành chính cấp xã

PHỤ LỤC SỐ 2

**Danh mục đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai được thành lập
Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh**

STT	Tên đơn vị hành chính cấp xã (11 xã, 14 phường)	Ghi chú
1	Những đơn vị hành chính cấp xã có từ 01 tổ chức hành nghề công chứng trở lên đang hoạt động thì chỉ được thành lập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh gồm: - 11 xã: Đak Đoa, Chư Sê, Đức Cơ, Chư Prông, Chư Puh, Chư Păh, Ia Grai, Phù Mỹ, Tuy Phước, Tây Sơn, Phù Cát, - 14 phường: Quy Nhơn, Bồng Sơn, Quy Nhơn Bắc, Quy Nhơn Nam, An Nhơn, Tam Quan, Bình Định, Pleiku, Thống Nhất, Diên Hồng, An Phú, An Khê, An Bình, Ayun Pa.	Tổng số 25 đơn vị hành chính cấp xã